

CÔNG TY TNHH MTV
SÔNG CHU
MST:2800111224

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *49* BC/SC-TCHC

Thanh Hóa, ngày 11 tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO
THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ
VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2018
(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

IV- TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hội đồng thành viên và cơ cấu tổ chức doanh nghiệp:

Công ty được tổ chức theo mô hình Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc và Kiểm soát viên;

Hội đồng thành viên có 05 người gồm: Chủ tịch và 4 thành viên Hội đồng thành viên do Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm; Ban giám đốc gồm: Tổng Giám đốc và 02 Phó tổng Giám đốc, Kế toán trưởng.

**BIỂU SỐ 1: THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP
VÀ CƠ CẤU CỦA DOANH NGHIỆP**

Số TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh tại Công ty Sông Chu	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp
HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CÔNG TY	Lê Văn Nhị	1961	Chủ tịch HĐQT	Cử nhân kinh tế; Kỹ sư thủy lợi	37
	Lê Văn Thủy	1965	Thành viên HĐQT; Tổng Giám đốc Công ty	Kỹ sư thủy lợi	32
	Lê Hữu Huyền	1966	Thành viên HĐQT; Kế toán trưởng	Cử nhân kinh tế	32
	Đỗ Văn Huy	1962	Thành viên HĐQT; Trưởng phòng TCHC	Kỹ sư thủy lợi	35
	Nguyễn Văn Chanh	1963	Thành viên HĐQT; Trưởng phòng kỹ thuật	Kỹ sư thủy lợi	34
BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY	Lê Văn Thủy	1965	Thành viên HĐQT; Tổng Giám đốc	Kỹ sư thủy lợi	32
	Lê Văn Đỗ	1960	Phó Tổng GD	Kỹ sư thủy lợi	36
	Khương Bá Luận	1973	Phó Tổng GD	Cử nhân kinh tế Kỹ sư thủy lợi	20
KẾ TOÁN TRƯỞNG	Lê Hữu Huyền	1966	Thành viên HĐQT; Kế toán trưởng	Cử nhân kinh tế;	32

2. Kiểm soát viên:

- Từ ngày 01/01/2019 đến 21/5/2019: Có 01 Kiểm soát viên không chuyên trách:

Họ và tên: Lô Kim Hương, sinh năm 1989;

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế;

Kinh nghiệm công tác: 8 năm

- Từ ngày 21/5/2019 đến 31/12/2019: Có 01 Kiểm soát viên chuyên trách

Họ và tên: Trịnh Thị Tiến, sinh năm 1967;

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế;

Kinh nghiệm công tác: 35 năm

3. Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích cho từng thành viên Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng:

Tiền lương, thưởng, thù lao của người quản lý công ty chuyên trách, thù lao của người quản lý công ty không chuyên trách xác định theo Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ lao động Thương binh, xã hội “ Hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ”.

Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao:

+ Tiền lương đối với viên chức quản lý chuyên trách được xác định và trả lương gắn với hiệu quả sản xuất, kinh doanh, kết quả quản lý, điều hành.

+ Thù lao đối với viên chức quản lý không chuyên trách tại công ty được tính theo công việc và thời gian làm việc, nhưng không vượt quá 20% tiền lương của viên chức quản lý chuyên trách;

Tổng quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng cho từng thành viên.

TT	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương năm 2018	Tiền thưởng năm 2018
1	Lê Văn Nhị	Chủ tịch HĐQT	388.440.000	38.840.000
2	Lê Văn Thủy	TVHĐTV, TGD	376.440.000	37.640.000
3	Lê Hữu Huyền	TVHĐTV, KTT	330.840.000	33.084.000
4	Đỗ Văn Huy	TVHĐTV	330.840.000	33.084.000
5	Nguyễn Văn Chanh	TVHĐTV	330.840.000	33.084.000
6	Lê Văn Đô	Phó TGD	330.840.000	33.084.000
7	Khương Bá Luận	Phó TGD	330.840.000	33.084.000
8	Lô Kim Hương	Kiểm soát viên	25.879.000	2.589.000
9	Trịnh Thị Tiến	Kiểm soát viên	201.261.000	20.126.000

II. CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

BIỂU SỐ 2
CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC
ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

TT	Số Văn bản	Ngày	Nội dung chính
1	94/QĐ-UBND	08/01/2018	Quyết định phê duyệt phân bổ chi phí khắc phục, sửa chữa các công trình thiệt hại do mưa bão, lũ lụt gây ra từ nguồn Trung ương hỗ trợ
2	1866/QĐ-UBND	21/5/2018	Quyết định về việc bà Lô Kim Hương thôi giữ chức Kiểm soát viên kiêm nhiệm công ty TNHH MTV Sông Chu để bổ nhiệm KSV chuyên trách công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Bắc Sông mã
3	1867/QĐ-UBND	21/5/2018	Quyết định về việc bà Trịnh Thị Tiên thôi giữ chức Kiểm soát viên chuyên trách công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Bắc Sông mã để bổ nhiệm KSV chuyên trách công ty TNHH MTV Sông Chu
4	1991/QĐ-UBND	30/5/2018	Quyết định phê duyệt quyết toán kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công trình thủy lợi năm 2017 cho các đơn vị làm nhiệm vụ quản lý, khai thác các công trình thủy lợi trên địa bàn Thanh Hóa
5	6535/UBND-KTTC	08/6/2018	Về việc chấp thuận báo cáo tài chính năm 2017 của công ty TNHH một thành viên Sông Chu
6	2166/QĐ-UBND	11/6/2018	Quyết định phê duyệt kết quả xếp loại Doanh nghiệp và người quản lý đối với Doanh nghiệp Nhà nước hoạt động trong lĩnh vực Thủy lợi, Lâm nghiệp
7	2214/QĐ-UBND	13/6/2018	Quyết định phê duyệt Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2018 của người quản lý công ty TNHH MTV Sông chu
8	2608/QDD-UBND	11/7/2018	Quyết định phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2017 của người quản lý công ty TNHH MTV Sông chu
9	2637/QĐ-UBND	12/7/2018	Quyết định phê duyệt phân bổ kinh phí hỗ trợ khắc phục hậu quả hạn hán và xâm nhập mặn vụ đông- Xuân 2017-2018 trên địa bàn Thanh Hóa
10	2721/QĐ-UBND	18/7/2018	Quyết định phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 của công ty TNHH MTV Sông Chu
11	5234/QĐ-UBND	24/12/2018	Quyết định phê duyệt bổ sung Quỹ tiền lương

			kế hoạch năm 2018 của Kiểm soát viên chuyên trách công ty TNHH MTV Sông Chu
--	--	--	---

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

1. Các cuộc họp của Hội đồng thành viên

Định kỳ, mỗi tháng 1 lần, Hội đồng thành viên đều họp để đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ tháng vừa qua và triển khai nhiệm vụ trong thời gian tới. Các kỳ họp, Hội đồng thành viên đều nghị quyết các vấn đề có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như: Nghị quyết về việc giao kế hoạch sản xuất - tài chính năm; Nghị quyết sử dụng và phân bổ nguồn vốn đầu tư XDCB, sửa chữa lớn; nâng cấp công trình các công trình; Nghị quyết phê duyệt báo cáo quyết toán; Nghị quyết về việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động cán bộ quản lý công ty và các đơn vị trực thuộc...

BIỂU SỐ 3

THÔNG KÊ CÁC CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

(Chỉ thống kê các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của công ty)

Số TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Số buổi họp không tham dự	Lý do không tham dự	Tỷ lệ (%)
1	Lê Văn Nhị	Chủ tịch HĐQT	12	0		100
2	Lê Văn Thủy	TVHĐTV, TGD	12	0		100
3	Lê Hữu Huyền	TVHĐTV, Kế toán trưởng	12	0		100
4	Đỗ Văn Huy	TVHĐTV	12	0		100
5	Nguyễn Văn Chanh	TVHĐTV	12	0		100

2. Hoạt động giám sát của Chủ tịch Hội đồng thành viên đối với Tổng Giám đốc:

Nội dung giám sát:

- Giám sát việc Tổng Giám đốc triển khai thực hiện các Nghị quyết, các Quyết định của HĐQT gồm: Nghị quyết về Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư 5 năm giai đoạn 2016-2020; Nghị quyết và Quyết định giao Kế hoạch SX-TC năm 2018 cho các Chi nhánh phụ thuộc Công ty; Nghị quyết Kế hoạch sử dụng lao động năm 2018; Nghị quyết kiện toàn các hợp đồng tư vấn; Việc phân phối tiền lương năm 2018 đối với người lao động; việc trích lập và sử dụng các quỹ; Quyết định về việc giao Kế hoạch SX-TC năm 2018 cho Ban quản lý dự án thuộc Công ty và Chi nhánh XDCT&KDTH; Nghị quyết về thanh lý TSCĐ;

- Giám sát việc Tổng Giám đốc điều hành các hoạt động sản xuất- kinh doanh của Công ty theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế hoạt động của Công ty.

3. Các nghị quyết, quyết định, văn bản của Hội đồng thành viên

BIỂU SỐ 3:

THÔNG KÊ CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Số TT	Số Nghị quyết Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
	01/QĐ-SC	02/01/2018	Quyết định giao kế hoạch xuất- kinh doanh năm 2018 cho các chi nhánh thủy lợi trực thuộc công ty
	11/NQ-HĐTV	28/02/2018	Nghị quyết thống nhất nội dung, số liệu quyết toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2017
	12/NQ-HĐTV	09/3/2019	Nghị quyết thống nhất danh mục các hạng mục XDCB, SCL năm 2018
	13/NQ-HĐTV	15/3/2018	Nghị quyết thống nhất sử dụng vốn KHCB, SCL, KCHKM; việc trả nợ vay ADB.; thoái vốn góp vào dự án nước thô Nghi Sơn
	14/NQ-HĐTV	28/3/2018	Nghị quyết về việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại lao động quản lý tại một số phòng, ban, Chi nhánh
	15 /NQ-HĐTV	13/4/2017	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại ông Lê Văn Đổ giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc công ty;
	16/NQ-HĐTV	09/5/2018	Nghị quyết về việc dùng quyền tài sản để thế chấp ngân hàng
	333/QĐ-SC	09/5/2018	Quyết định bổ nhiệm lại ông Lê Văn Đổ giữ chức Phó Tổng Giám đốc công ty
	526/QĐ-QTTC	12/6/2018	Quyết định phê duyệt báo cáo Quyết toán tài chính năm 2017
	19/NQ-HĐTV	09/7/2018	Nghị quyết về việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý tại một số đơn vị
	21/NQ-HĐTV	28/8/2018	Nghị quyết về việc thống nhất sử dụng nguồn vốn Nhà nước bổ sung vốn điều lệ
	22/NQ-HĐTV	28/8/2018	Nghị quyết thống nhất nội dung báo cáo quyết toán tài chính 6 tháng đầu năm 2018
	23/NQ-HĐTV	10/10/2018	Nghị quyết về việc thống nhất sử dụng nguồn vốn hợp pháp để xử lý cấp bách sạt lở bờ kè sau đê biển tràn xả lũ Hồ Cửa Đạt
	24/NQ-HĐTV	12/10/2018	Nghị quyết về việc điều chỉnh Kế hoạch sản xuất- tài chính năm 2018
	836/QĐ-SC	12/10/2018	Quyết định về việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất- tài chính cho các chi nhánh thủy lợi trực thuộc và toàn công ty

	25/NQ-HĐTV	26/10/2018	Nghị quyết về việc bổ nhiệm ông Lê Văn Kiên, giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Cẩm Thủy, bổ nhiệm ông Lê Thanh tuyên giữ chức Trưởng phòng KH-KD
	26/NQ-HĐTV	7/12/2018	Nghị quyết điều động cán bộ quản lý các Chi nhánh
	27/NQ-HĐTV	7/12/2018	Nghị quyết về việc đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh chấp thuận bổ nhiệm ông Trần Đức Hùng giữ chức Phó Tổng Giám đốc công ty
	28/NQ-HĐTV	31/12/2018	Nghị quyết thống nhất Nội dung Kế hoạch sản xuất - tài chính năm 2019 giao cho các Chi nhánh và toàn công ty
	1079/SC-KHKD	31/12/2018	Quyết định về việc công nhận kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018

III. HOẠT ĐỘNG CỦA KIỂM SOÁT VIÊN.

1- Hoạt động giám sát của Kiểm soát viên:

Công ty TNHH một thành viên có 01 Kiểm soát viên hoạt động theo chế chuyên trách, Giám sát hoạt động của HĐTV, Chủ tịch HĐTV, Tổng Giám đốc Công ty theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế hoạt động của Công ty.

2- Các báo cáo của Kiểm soát viên:

BIỂU SỐ 4: THỐNG KÊ CÁC BÁO CÁO CỦA KIỂM SOÁT VIÊN

Số TT	Số Báo cáo	Ngày, tháng năm	Nội dung
	33/SC-KSV	19/01/2018	Kế hoạch công tác năm 2018 của Kiểm soát viên công ty Sông Chu
	612/SC-KSV	10/7/2018	Báo cáo hoạt động KSV quý 2/2018
	617/SC-KSV	10/7/2018	Báo cáo kết quả thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2018
	830/SC-KSV	12/10/2018	Báo cáo hoạt động KSV quý 3/2018
	838/BC-KSC	15/10/2018	Báo cáo kết quả thẩm định báo cáo tài chính quý 3/2018

IV- Thông tin về các bên có liên quan:

1- Danh sách các bên có liên quan của Công ty:

1.1- Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

1.2- Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh: Là các cơ quan lãnh đạo trực tiếp và toàn diện, Trong đó UBND tỉnh là chủ sở hữu Công ty.

1.3- Các Sở, Ban, Ngành: là cơ quan lãnh đạo trực tiếp về mặt chuyên môn.

1.4- Khách hàng:

1.4.1- Các bên liên quan đến hoạt động sản xuất chính của Công ty: Là UBND xã, HTX thuộc 17 Huyện, Thành phố mà Công ty cấp nước tưới, tiêu (Thọ Xuân, Thiệu Hoá, Đông Sơn, Thành Phố, Quảng Xương, Triệu Sơn, Nông Cống, Tĩnh Gia, Như Thanh, Cẩm Thuỷ, Thạch Thành, Ngọc Lặc, Bá Thước, Mường Lát, Thường Xuân, Quan Hoá, Vĩnh Lộc).

1.4.2- Các khách hàng khác:

Công ty Đường Lam Sơn, Công ty Giấy Mực Sơn, Nhà in Báo Thanh Hoá, Công ty TNHH cấp nước Thanh Hoá, Công ty Đường Nông Cống, Công ty Bia Thanh Hoá, Công ty Bình Minh, Công ty Nhiệt điện Nghi Sơn 1, Công ty CPTM Long Hải, Công ty Điện Thanh Hoá, Công ty Điện Sông Mực, Công ty CPXK thủy sản Thanh Hoá và các đơn vị, cá nhân cung cấp các dịch vụ, hàng hoá cho Công ty để phục vụ sản xuất.

1.4.3- Các bên liên quan đến hoạt động tín dụng:

- Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn
- Ngân hàng Quân đội MB
- Ngân hàng Sài Gòn Hà Nội SHB
- Ngân hàng Ngoại thương VCB

2- Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan:

BIỂU SỐ 6
THỐNG KÊ GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Số TT	Bên liên quan	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (đồng)
1	Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Bộ Tài chính.	Công ty Sông Chu chịu sự hướng dẫn, chỉ đạo, điều hành và giám sát các nội dung liên quan	
2	Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh: Là các cơ quan lãnh đạo trực tiếp và toàn diện, Trong đó UBND tỉnh là chủ sở hữu Công ty.	Là các cơ quan lãnh đạo trực tiếp và toàn diện, Trong đó UBND tỉnh là chủ sở hữu Công ty.	
3	Các Sở, Ban ngành cấp tỉnh	Là các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành về từng lĩnh vực có liên quan đến hoạt động của công ty	
4	Khách hàng		
4.1	Các khách hàng Công ty	Hợp đồng cung cấp nước tưới, tiêu cho sản	

	cấp nước tưới, tiêu	xuất nông nghiệp	
4.2	Các đơn vị, cá nhân công ty cấp nước cho sản xuất CN,SH, phát điện, cho thuê lòng hồ NTTS và kinh doanh điện lực	Hợp đồng cung cấp nước cho sản xuất phi nông nghiệp, thuê CTTL để kinh doanh theo Pháp luật	
4.3	Các ngân hàng	Là ngân hàng thương mại phục vụ nghiệp vụ ngân hàng cho các giao dịch kinh tế của Công ty	

Nơi nhận:

- Bộ KH và đầu tư (B/cáo);
- UBND tỉnh Thanh Hóa (B/cáo);
- Sở KHĐT (B/cáo);
- Kiểm soát viên C.ty;
- Lưu KHKD, TCHC.

TM.HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH



Lò Văn Nhi